



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0042003

(51)^{2020.01} B62J 6/026; F21S 43/20; B60Q 1/00

(13) B

(21) 1-2021-01365

(22) 16/03/2021

(30) 2020-054151 25/03/2020 JP

(45) 25/12/2024 441

(43) 25/10/2021 403

(73) Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisha (JP)

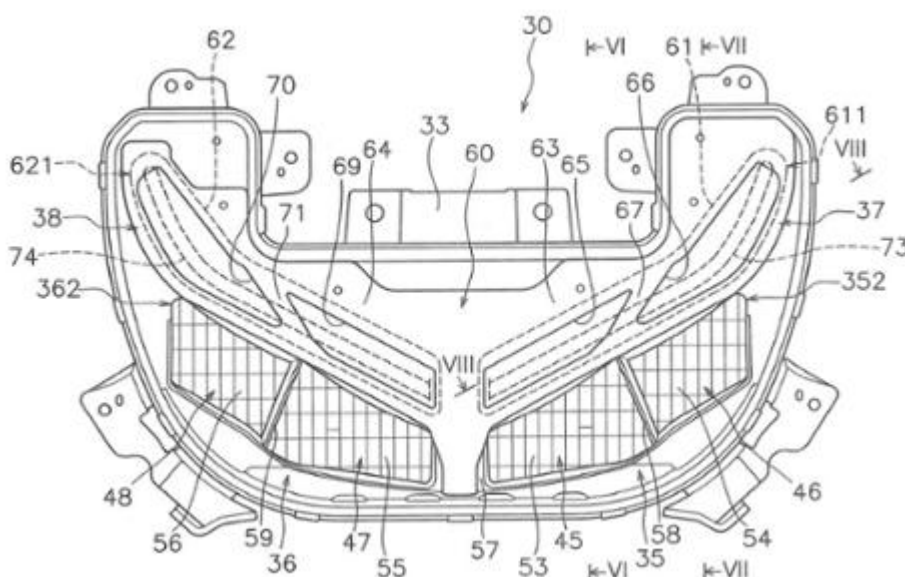
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

(72) KORNRAPAT SARUNYAKOOB (TH); Takuya OGAWA (JP).

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỀ HAI BÊN

(57) Phần đèn vị trí thứ nhất được bố trí phía trên phần đèn trước. Phần đèn vị trí thứ nhất gồm nguồn sáng, ống dẫn sáng thứ nhất và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất. Ống dẫn sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt và ở phía trước ống dẫn sáng thứ nhất. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Có kiểu của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm đèn vị trí và đèn trước. Ví dụ, công bố đơn quốc tế số WO2018/180352 mô tả rằng đèn vị trí được bố trí ở vùng lân cận của đèn trước. Đèn vị trí kéo dài từ phần giữa của tấm che trước để được kéo dài hẹp theo cả hai hướng chếch lên phía trên. Đèn vị trí gồm thấu kính ngoài, các bộ phận dẫn sáng và các thân đèn phụ. Các bộ phận dẫn sáng được bố trí phía sau thấu kính ngoài và dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ các thân đèn phụ.

Đèn vị trí, nếu được tạo hình dạng hẹp, đem lại khả năng phân biệt thấp khi được bố trí gần đèn trước như được mô tả trên đây. Tuy nhiên, khi tạo hình dạng mở rộng đèn vị trí, đòi hỏi các ống dẫn sáng cũng được tạo hình dạng mở rộng. Việc này dẫn tới sự mở rộng các nguồn sáng.

Ngẫu nhiên là, trong những năm gần đây, các điốt phát quang (Light-Emitting Diode - LED) đã được dùng làm các nguồn sáng cho các đèn vị trí. Tuy nhiên, các LED hẹp về độ định hướng. Vì thế, một số lượng lớn các LED là cần đến khi được dùng cho đèn vị trí kéo dài như được mô tả trên đây. Việc này dẫn tới gia tăng giá thành của các LED. Bên cạnh đó, việc này dẫn tới sự mở rộng về khoảng không để bố trí số lượng lớn các LED và bảng để gắn các LED này.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể ngăn chặn việc nguồn sáng bị mở rộng và bị gia tăng về số lượng, và đồng thời, tăng cường khả năng phân biệt của đèn vị trí. Theo sáng chế, mục đích này đạt được bởi phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có các dấu hiệu theo một khía cạnh của sáng chế.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một khía cạnh của sáng chế gồm ống cổ, cơ cấu lái, bánh trước, tấm che trước và cụm đèn trước. Cơ cấu lái được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ. Bánh trước được đỡ theo cách quay được bởi cơ cấu lái. Tấm che trước được bố trí ở phía trước ống cổ. Cụm đèn trước được bố

trí ở tấm che trước.

Cụm đèn trước gồm phần đèn trước, phần đèn vị trí thứ nhất, hộp đèn và vỏ che trong suốt. Hộp đèn giữ phần đèn trước và phần đèn vị trí thứ nhất. Vỏ che trong suốt được bố trí ở phía trước phần đèn trước và phần đèn vị trí thứ nhất. Vỏ che trong suốt cho phép ánh sáng truyền qua đó. Phần đèn vị trí thứ nhất được bố trí phía trên phần đèn trước. Phần đèn vị trí thứ nhất gồm nguồn sáng, ống dẫn sáng thứ nhất và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất. Ống dẫn sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ nhất dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất được bố trí phía sau vỏ che trong suốt và ở phía trước ống dẫn sáng thứ nhất. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này, ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng được dẫn hướng bởi ống dẫn sáng thứ nhất. Vì điều này, ngay cả khi phần đèn vị trí thứ nhất có hình dạng kéo dài, nguồn sáng có thể được ngăn chặn việc bị gia tăng về số lượng. Hơn nữa, ánh sáng được phát ra từ ống dẫn sáng thứ nhất được khuếch tán bởi bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất. Theo đó, nguồn sáng và ống dẫn sáng thứ nhất có thể được ngăn chặn việc bị gia mở rộng và đồng thời, phần đèn vị trí thứ nhất có thể được tăng cường về khả năng phân biệt.

Phần đèn vị trí thứ nhất có thể còn gồm phần che sáng chia bên phải và bên trái bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất. Trong trường hợp này, phần đèn vị trí thứ nhất xuất hiện cứ như nó được tạo nên bởi nhiều đèn vị trí. Vì điều này, phần đèn vị trí thứ nhất có thể được tăng cường về khả năng phân biệt.

Phần đèn vị trí thứ nhất có thể tiếp giáp mép trên của phần đèn trước. Trong trường hợp này, cụm đèn trước có thể được làm nhỏ gọn. Bên cạnh đó, ngay cả khi phần đèn vị trí thứ nhất tiếp giáp phần đèn trước, sự phá hỏng về khả năng phân biệt của phần đèn vị trí thứ nhất có thể được ngăn chặn bởi cả ống dẫn sáng thứ nhất và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất được mô tả trên đây.

Phần đèn trước có thể gồm phần đèn trước thứ nhất và phần đèn trước thứ hai. Phần đèn trước thứ nhất có thể kéo dài sang trái và chếch lên phía trên từ phần giữa

của tấm che trước. Phần đèn trước thứ hai có thể kéo dài sang phải và chệch lên phía trên từ phần giữa của tấm che trước. Phần đèn vị trí thứ nhất có thể được bố trí phía trên phần đèn trước thứ nhất. Cụm đèn trước có thể còn gồm phần đèn vị trí thứ hai. Phần đèn vị trí thứ hai có thể được bố trí phía trên phần đèn trước thứ hai. Trong trường hợp này, các phần đèn vị trí có thể được tăng cường hơn nữa về khả năng phân biệt bởi các phần đèn vị trí thứ nhất và thứ hai.

Phần đèn vị trí thứ hai có thể gồm ống dẫn sáng thứ hai và bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai. Ống dẫn sáng thứ hai có thể được bố trí phía sau vỏ che trong suốt. Ống dẫn sáng thứ hai có thể kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai có thể được bố trí phía sau vỏ che trong suốt và ở phía trước ống dẫn sáng thứ hai. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai có thể kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt và có thể có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ hai. Trong trường hợp này, nguồn sáng và ống dẫn sáng thứ hai có thể được ngăn chặn việc bị gia mở rộng và đồng thời, phần đèn vị trí thứ hai có thể được tăng cường về khả năng phân biệt.

Nguồn sáng có thể được bố trí giữa ống dẫn sáng thứ nhất và ống dẫn sáng thứ hai. Trong trường hợp này, các phần đèn vị trí thứ nhất và thứ hai có thể được làm phát sáng bởi nguồn sáng được dùng chung giữa chúng. Theo đó, nguồn sáng có thể được ngăn chặn hơn nữa việc bị mở rộng và bị gia tăng về số lượng.

Phần đèn trước thứ nhất có thể gồm đèn trong thứ nhất và đèn ngoài thứ nhất. Đèn trong thứ nhất có thể gồm nguồn sáng trong thứ nhất. Đèn ngoài thứ nhất có thể gồm nguồn sáng ngoài thứ nhất. Đèn ngoài thứ nhất có thể được bố trí ở bên trái của đèn trong thứ nhất. Phần đèn trước thứ hai có thể gồm đèn trong thứ hai và đèn ngoài thứ hai. Đèn trong thứ hai có thể gồm nguồn sáng trong thứ hai. Đèn ngoài thứ hai có thể gồm nguồn sáng ngoài thứ hai. Đèn ngoài thứ hai có thể được bố trí ở bên phải của đèn trong thứ hai. Trong trường hợp này, phạm vi ánh sáng được phát ra bởi các phần đèn trước thứ nhất và thứ hai có thể được kéo dài.

Đèn trong thứ nhất và đèn trong thứ hai có thể là các đèn chiếu gần. Đèn ngoài thứ nhất và đèn ngoài thứ hai có thể là các đèn chiếu xa.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi

chân đế hai bên theo một phương án của sáng chế.

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện tấm che trước.

FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước.

FIG.4 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện cụm đèn trước.

FIG.5 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước mà vỏ che trong suốt được tháo ra.

FIG.6 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường VI-VI trên FIG.5.

FIG.7 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường VII-VII trên FIG.5.

FIG.8 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường VIII-VIII trên FIG.5.

FIG.9 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước mà tấm che trong, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất, và bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai được tháo ra.

FIG.10 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất và ống dẫn sáng thứ nhất.

FIG.11 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai và ống dẫn sáng thứ hai.

Mô tả chi tiết các phương án thực hiện sáng chế

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên theo một phương án của sáng chế sẽ được giải thích ở đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 theo phương án này. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 theo phương án này là phương tiện giao thông kiểu scuter. Như được thể hiện trên FIG.1, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 gồm khung thân phương tiện 2, cơ cấu lái 3, bánh trước 4, yên 5, cụm công suất 6 và bánh sau 7. Cần lưu ý rằng, trong phần giải thích sau, trước và sau đối với hướng trước - sau của phương tiện, phải và trái đối với hướng phải - trái của phương tiện, phía trên và phía dưới đối với hướng lên - xuống của phương tiện được xác định như chỉ ra các hướng trước, sau, phải, trái, lên phía trên và xuống phía dưới được quan sát từ người điều khiển ngồi trên yên 5.

Khung thân phương tiện 2 gồm ống cổ 11, khung dưới 12, khung thấp 13 và khung sau 14. Ống cổ 11 được bố trí ở giữa của phương tiện theo hướng phải - trái.

Ống cổ 11 kéo dài về phía trước và xuống phía dưới. Khung dưới 12 kéo dài xuống phía dưới từ ống cổ 11. Khung thấp 13 kéo dài về phía sau từ phần dưới của khung dưới 12. Khung sau 14 kéo dài về phía sau và lên phía trên từ phần sau của khung dưới 12.

Cơ cấu lái 3 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Cơ cấu lái 3 đỡ bánh trước 4 sao cho bánh trước 4 có thể quay được. Cơ cấu lái 3 gồm càng trước 16 và bộ phận tay lái 17. Càng trước 16 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Bánh trước 4 được đỡ bởi càng trước 16 để cho có thể quay được. Bộ phận tay lái 17 có thể được vận hành bởi người điều khiển để xoay bánh trước 4. Bộ phận tay lái 17 kéo dài theo hướng phải - trái.

Yên 5 được bố trí phía sau ống cổ 11. Yên 5 được bố trí phía trên khung sau 14. Cụm công suất 6 được bố trí phía dưới yên 5. Cụm công suất 6 gồm, ví dụ, động cơ đốt trong chẳng hạn. Theo cách khác, cụm công suất 6 có thể gồm động cơ điện. Bánh sau 7 được đỡ bởi cụm công suất 6 để cho có thể quay được.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 gồm tấm che trước 21, tấm chắn chân 22, tấm che phía bên 23 và tấm che tay lái 24. Tấm che trước 21 được cố định vào khung thân phương tiện 2. Tấm che trước 21 được bố trí ở phía trước ống cổ 11. FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện tấm che trước 21. Như được thể hiện trên FIG.2, tấm che trước 21 gối chồng ống cổ 11 khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện.

Như được thể hiện trên FIG.1, tấm chắn chân 22 được bố trí phía sau tấm che trước 21. Tấm che phía bên 23 được bố trí phía dưới yên 5. Tấm che phía bên 23 che khung sau 14 từ các phía bên. Tấm che phía bên 23 được bố trí giữa tấm chắn chân 22 và yên 5.

Tấm che tay lái 24 che một phần của bộ phận tay lái 17. Tấm che tay lái 24 được nằm phía trên tấm che trước 21. Tấm che tay lái 24 được nằm phía trên ống cổ 11. Tấm che tay lái 24 có thể xoay được cùng với bộ phận tay lái 17 so với tấm che trước 21.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 gồm cụm đèn trước 30. Cụm đèn trước 30 được bố trí ở tấm che trước 21. FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước 30. FIG.4 là hình vẽ nhìn từ trên xuống thể hiện cụm đèn trước 30.

Như được thể hiện trên FIG.2 và FIG.3, cụm đèn trước 30 gồm phần đèn trước 31, phần đèn vị trí 32, hộp đèn 33 và vỏ che trong suốt 34. Hộp đèn 33 được bố trí phía sau phần đèn trước 31 và phần đèn vị trí 32. Hộp đèn 33 giữ phần đèn trước 31 và phần đèn vị trí 32. Vỏ che trong suốt 34 được bố trí ở phía trước phần đèn trước 31 và phần đèn vị trí 32. Vỏ che trong suốt 34 được làm bằng vật liệu xuyên sáng và cho phép ánh sáng truyền qua đó.

Phần đèn trước 31 gồm phần đèn trước thứ nhất 35 và phần đèn trước thứ hai 36. Phần đèn trước thứ nhất 35 được bố trí sang trái của tâm của phương tiện theo hướng phải - trái của phương tiện. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần đèn trước thứ nhất 35 kéo dài sang trái và chéch lên phía trên từ phần giữa của tấm che trước 21 theo hướng phải - trái của phương tiện. Phần đèn trước thứ hai 36 được bố trí sang phải của tâm của phương tiện theo hướng phải - trái của phương tiện. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần đèn trước thứ hai 36 kéo dài sang phải và chéch lên phía trên từ phần giữa của tấm che trước 21 theo hướng phải - trái của phương tiện.

Phần đèn vị trí 32 được bố trí phía trên phần đèn trước 31. Phần đèn vị trí 32 gồm phần đèn vị trí thứ nhất 37 và phần đèn vị trí thứ hai 38. Phần đèn vị trí thứ nhất 37 được bố trí phía trên phần đèn trước thứ nhất 35. Như được thể hiện trên FIG.2, phần đèn vị trí thứ nhất 37 tiếp giáp mép trên 351 của phần đèn trước thứ nhất 35. Phần đèn vị trí thứ nhất 37 kéo dài dọc theo mép trên 351 của phần đèn trước thứ nhất 35. Phần đèn vị trí thứ hai 38 được bố trí phía trên phần đèn trước thứ hai 36. Phần đèn vị trí thứ hai 38 tiếp giáp mép trên 361 của phần đèn trước thứ hai 36. Phần đèn vị trí thứ hai 38 kéo dài dọc theo mép trên 361 của phần đèn trước thứ hai 36.

Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần đèn vị trí thứ nhất 37 kéo dài tới vị trí ở sang trái của phần đèn trước thứ nhất 35. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 371 của phần đèn vị trí thứ nhất 37 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 352 của phần đèn trước thứ nhất 35. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần đèn vị trí thứ hai 38 kéo dài tới vị trí ở sang phải của phần đèn trước thứ hai 36. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 381 của phần đèn vị trí thứ hai 38 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 362 của phần đèn trước thứ hai 36.

Như được thể hiện trên FIG.3, vỏ che trong suốt 34 gồm vỏ che đèn trước thứ nhất 41, vỏ che đèn trước thứ hai 42, vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43 và vỏ che đèn vị trí thứ hai 44. Vỏ che đèn trước thứ nhất 41 được bố trí ở phía trước phần đèn trước thứ nhất 35. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, vỏ che đèn trước thứ nhất 41 gối chồng phần đèn trước thứ nhất 35. Vỏ che đèn trước thứ hai 42 được bố trí ở phía trước phần đèn trước thứ hai 36. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, vỏ che đèn trước thứ hai 42 gối chồng phần đèn trước thứ hai 36. Vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43 được bố trí ở phía trước phần đèn vị trí thứ nhất 37. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43 gối chồng phần đèn vị trí thứ nhất 37. Vỏ che đèn vị trí thứ hai 44 được bố trí ở phía trước phần đèn vị trí thứ hai 38. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, vỏ che đèn vị trí thứ hai 44 gối chồng phần đèn vị trí thứ hai 38. Vỏ che đèn trước thứ nhất 41, vỏ che đèn trước thứ hai 42, vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43 và vỏ che đèn vị trí thứ hai 44 được bố trí liền khối.

Như được thể hiện trên FIG.2, tấm che trước 21 gồm hốc đèn trước 25. Cụm đèn trước 30 được để lộ ra phía ngoài qua hốc đèn trước 25. Hốc đèn trước 25 gồm hốc thứ nhất 26 và hốc thứ hai 27. Phần đèn trước thứ nhất 35 và phần đèn vị trí thứ nhất 37 được để lộ ra phía ngoài qua hốc thứ nhất 26. Phần đèn trước thứ hai 36 và phần đèn vị trí thứ hai 38 được để lộ ra phía ngoài qua hốc thứ hai 27. Tấm che trước 21 gồm phần nhô trên 211 và phần nhô dưới 212. Phần nhô trên 211 nhô xuống phía dưới từ mép trên của hốc đèn trước 25. Phần nhô dưới 212 nhô lên phía trên từ mép dưới của hốc đèn trước 25. Các phần nhô trên 211 và dưới 212 được nối vào nhau. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, các phần nhô trên 211 và dưới 212 gối chồng vỏ che trong suốt 34. Các phần nhô trên 211 và dưới 212 được nằm giữa các và hốc thứ nhất 26 và thứ hai 27. Các phần nhô trên 211 và dưới 212 chia hốc đèn trước 25 thành các và hốc thứ nhất 26 và thứ hai 27.

FIG.5 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước 30 mà vỏ che trong suốt 34 được tháo ra. Như được thể hiện trên FIG.5, phần đèn trước thứ nhất 35 gồm đèn trong thứ nhất 45 và đèn ngoài thứ nhất 46. Đèn ngoài thứ nhất 46 được bố trí ở bên trái của đèn trong thứ nhất 45. Phần đèn trước thứ hai 36 gồm đèn trong thứ hai 47 và đèn ngoài thứ hai 48. Đèn ngoài thứ hai 48 được bố trí ở bên phải của đèn trong thứ hai 47.

Như được thể hiện trên FIG.4, đèn trong thứ nhất 45 gồm nguồn sáng trong thứ nhất 49. Đèn ngoài thứ nhất 46 gồm nguồn sáng ngoài thứ nhất 50. Đèn trong thứ hai 47 gồm nguồn sáng trong thứ hai 51. Đèn ngoài thứ hai 48 gồm nguồn sáng ngoài thứ hai 52. Các nguồn sáng trong thứ nhất 49 và thứ hai 51 và các nguồn sáng ngoài thứ nhất 50 và thứ hai 52, ví dụ, là các điốt phát quang (Light-Emitting Diode - LED). Tuy nhiên, các nguồn sáng trong thứ nhất 49 và thứ hai 51 và các nguồn sáng ngoài thứ nhất 50 và thứ hai 52 có thể là các bóng đèn.

Như được thể hiện trên FIG.5, đèn trong thứ nhất 45 gồm bộ phản xạ trong thứ nhất 53. Bộ phản xạ trong thứ nhất 53 phản xạ ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng trong thứ nhất 49. Đèn ngoài thứ nhất 46 gồm bộ phản xạ ngoài thứ nhất 54. Bộ phản xạ ngoài thứ nhất 54 phản xạ ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng ngoài thứ nhất 50. Đèn trong thứ hai 47 gồm bộ phản xạ trong thứ hai 55. Bộ phản xạ trong thứ hai 55 phản xạ ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng trong thứ hai 51. Đèn ngoài thứ hai 48 gồm bộ phản xạ ngoài thứ hai 56. Bộ phản xạ ngoài thứ hai 56 phản xạ ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng ngoài thứ hai 52.

Các đèn trong thứ nhất 45 và thứ hai 47 được bố trí bên trong các đèn ngoài thứ nhất 46 và thứ hai 48 theo hướng phải - trái của phương tiện của phương tiện giao thông. Các đèn trong thứ nhất 45 và thứ hai 47 được chia tách với nhau qua vách ngăn giữa 57. Đèn ngoài thứ nhất 46 và đèn trong thứ nhất 45 được chia tách với nhau qua vách ngăn thứ nhất 58. Đèn ngoài thứ hai 48 và đèn trong thứ hai 47 được chia tách với nhau qua vách ngăn thứ hai 59. Các đèn trong thứ nhất 45 và thứ hai 47 là các đèn chiếu gần. Các đèn ngoài thứ nhất 46 và thứ hai 48 là các đèn chiếu xa. Nói cách khác, trục quang của nguồn sáng ngoài thứ nhất 50 được định hướng lên phía trên hơn so với trục quang của nguồn sáng trong thứ nhất 49. Trục quang của nguồn sáng ngoài thứ hai 52 được định hướng lên phía trên hơn so với trục quang của nguồn sáng trong thứ hai 51.

Như được thể hiện trên FIG.5, phần đèn vị trí 32 gồm tấm che trong 60, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62. Tấm che trong 60 và các bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và thứ hai 62 được bố trí phía sau vỏ che trong suốt 34. Tấm che trong 60 được bố trí ở phía trước các bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và thứ hai 62. Tấm che trong 60 che một phần của các bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và thứ hai 62 từ phía trước. Khi được mô tả chi tiết, tấm che trong 60

gồm phần che thứ nhất 63 và phần che thứ hai 64. Các phần che thứ nhất 63 và thứ hai 64 được bố trí liền khối. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che thứ nhất 63 gói chồng một phần bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che thứ hai 64 gói chồng một phần bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62. Phần che thứ nhất 63 và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 thuộc về phần đèn vị trí thứ nhất 37. Phần che thứ hai 64 và bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 thuộc về phần đèn vị trí thứ hai 38.

Các bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và thứ hai 62 được tách biệt với nhau. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che đèn vị trí thứ hai 44. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 kéo dài sang trái và chệch lên phía trên từ phần giữa của cụm đèn trước 30. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 kéo dài sang phải và chệch lên phía trên từ phần giữa của cụm đèn trước 30. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 kéo dài tới vị trí ở sang trái của phần đèn trước thứ nhất 35. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 611 của bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 352 của phần đèn trước thứ nhất 35. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 kéo dài tới vị trí ở sang phải của phần đèn trước thứ hai 36. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 621 của bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 362 của phần đèn trước thứ hai 36.

Các bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và thứ hai 62 được làm bằng, ví dụ, nhựa khuếch tán ánh sáng. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 cho phép ánh sáng tới vào trong bộ khuếch tán từ phía sau, truyền ra phía trước qua đó theo cách thức khuếch tán. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 cho phép ánh sáng tới vào trong bộ khuếch tán từ phía sau, truyền ra phía trước qua đó theo cách thức khuếch tán.

Phần che thứ nhất 63 gồm hốc trong thứ nhất 65, hốc ngoài thứ nhất 66 và phần che sáng thứ nhất 67. Hốc trong thứ nhất 65 được bố trí phía trên đèn trong thứ nhất 45. Hốc ngoài thứ nhất 66 được bố trí ở bên trái của hốc trong thứ nhất 65. Hốc ngoài thứ nhất 66 được bố trí phía trên đèn ngoài thứ nhất 46. FIG.6 là hình vẽ mặt cắt được

cắt dọc theo đường VI-VI trên FIG.5. Như được thể hiện trên FIG.6, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 được để lộ ra phía trước từ phần che thứ nhất 63 qua hốc trong thứ nhất 65. FIG.7 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường VII-VII trên FIG.5. Như được thể hiện trên FIG.7, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 được để lộ ra phía trước từ phần che thứ nhất 63 qua hốc ngoài thứ nhất 66.

Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ nhất 67 được bố trí giữa hốc trong thứ nhất 65 và hốc ngoài thứ nhất 66. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ nhất 67 kéo dài sang trái và chếch lên phía trên. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ nhất 67 gói chùng bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61. Phần che sáng thứ nhất 67 chia bên phải và bên trái bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61. FIG.8 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường VIII-VIII trên FIG.5. Như được thể hiện trên FIG.8, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 gồm phần lõm thứ nhất 68. Phần lõm thứ nhất 68 được làm lõm về phía sau từ mặt trước của bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61. Phần lõm thứ nhất 68 được bố trí đối diện với phần che sáng thứ nhất 67. Phần che sáng thứ nhất 67 ít nhất một phần được bố trí bên trong phần lõm thứ nhất 68.

Như được thể hiện trên FIG.5, phần che thứ hai 64 có kết cấu đối xứng hai bên với kết cấu của phần che thứ nhất 63. Phần che thứ hai 64 gồm hốc trong thứ hai 69, hốc ngoài thứ hai 70 và phần che sáng thứ hai 71. Hốc trong thứ hai 69 được bố trí phía trên đèn trong thứ hai 47. Hốc ngoài thứ hai 70 được bố trí ở bên phải của hốc trong thứ hai 69. Hốc ngoài thứ hai 70 được bố trí phía trên đèn ngoài thứ hai 48. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 được để lộ ra phía trước từ phần che thứ hai 64 qua hốc trong thứ hai 69. Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 được để lộ ra phía trước từ phần che thứ hai 64 qua hốc ngoài thứ hai 70. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ hai 71 được bố trí giữa hốc trong thứ hai 69 và hốc ngoài thứ hai 70. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ hai 71 kéo dài sang phải và chếch lên phía trên. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần che sáng thứ hai 71 gói chùng bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62. Phần che sáng thứ hai 71 chia bên phải và bên trái bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62.

FIG.9 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước 30 mà tấm che trong 60,

bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 được tháo ra. Như được thể hiện trên FIG.9, phần đèn vị trí 32 gồm bộ phận đỡ 72, ống dẫn sáng thứ nhất 73, ống dẫn sáng thứ hai 74 và nguồn sáng 75. Bộ phận đỡ 72 được bố trí phía sau tấm che trong 60. Bộ phận đỡ 72 được bố trí ở phía trước hộp đèn 33. Bộ phận đỡ 72 đỡ ống dẫn sáng thứ nhất 73, ống dẫn sáng thứ hai 74 và nguồn sáng 75. Bộ phận đỡ 72 được bố trí phía sau các ống dẫn sáng thứ nhất 73 và thứ hai 74.

Bộ phận đỡ 72 gồm phần đỡ thứ nhất 76 và phần đỡ thứ hai 77. Các phần đỡ thứ nhất 76 và thứ hai 77 được bố trí liền khối. Phần đỡ thứ nhất 76 đỡ ống dẫn sáng thứ nhất 73. Phần đỡ thứ hai 77 đỡ ống dẫn sáng thứ hai 74. Phần đỡ thứ nhất 76 và ống dẫn sáng thứ nhất 73 thuộc về phần đèn vị trí thứ nhất 37. Phần đỡ thứ hai 77 và ống dẫn sáng thứ hai 74 thuộc về phần đèn vị trí thứ hai 38.

Các ống dẫn sáng thứ nhất 73 và thứ hai 74 được tách biệt với nhau. Ống dẫn sáng thứ nhất 73 kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che đèn vị trí thứ nhất 43. Ống dẫn sáng thứ hai 74 kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che đèn vị trí thứ hai 44. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, ống dẫn sáng thứ nhất 73 kéo dài sang trái và chệch lên phía trên từ phần giữa của cụm đèn trước 30. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, ống dẫn sáng thứ hai 74 kéo dài sang phải và chệch lên phía trên từ phần giữa của cụm đèn trước 30. Ống dẫn sáng thứ nhất 73 kéo dài tới vị trí ở sang trái của phần đèn trước thứ nhất 35. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 731 của ống dẫn sáng thứ nhất 73 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 352 của phần đèn trước thứ nhất 35. Ống dẫn sáng thứ hai 74 kéo dài tới vị trí ở sang phải của phần đèn trước thứ hai 36. Nói cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu phía bên ngoài 741 của ống dẫn sáng thứ hai 74 được nằm ở phía bên ngoài đầu phía bên ngoài 362 của phần đèn trước thứ hai 36.

Nguồn sáng 75 được dùng chung giữa các phần đèn vị trí thứ nhất 37 và thứ hai 38. Nguồn sáng 75, ví dụ, là LED. Theo cách khác, nguồn sáng 75 có thể là bóng đèn. Nguồn sáng 75 được bố trí giữa các ống dẫn sáng thứ nhất 73 và thứ hai 74. Nguồn sáng 75 được bố trí đối diện với một đầu của ống dẫn sáng thứ nhất 73. Nguồn sáng 75 được bố trí đối diện với một đầu của ống dẫn sáng thứ hai 74. Các ống dẫn sáng thứ nhất 73 và thứ hai 74 mỗi ống được làm bằng, ví dụ, nhựa như nhựa acrylic chẳng hạn. Các ống dẫn sáng thứ nhất 73 và thứ hai 74 mỗi ống được chế tạo để phản xạ ánh sáng

ở bên trong của nó. Toàn bộ ống dẫn sáng thứ nhất 73 phát ra ánh sáng trong lúc dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng 75 theo chiều dọc của ống dẫn sáng thứ nhất 73. Toàn bộ ống dẫn sáng thứ hai 74 phát ra ánh sáng trong lúc dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng 75 theo chiều dọc của ống dẫn sáng thứ hai 74.

Như được thể hiện trên FIG.6 và FIG.7, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 được bố trí ở phía trước ống dẫn sáng thứ nhất 73. FIG.10 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và ống dẫn sáng thứ nhất 73. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện được thể hiện trên FIG.10, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 gói chùng ống dẫn sáng thứ nhất 73. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 gói chùng toàn bộ ống dẫn sáng thứ nhất 73. Theo cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 có thể gói chùng một phần của ống dẫn sáng thứ nhất 73.

Ống dẫn sáng thứ nhất 73 được tạo hình dạng để hẹp hơn so với bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61. Nói cách khác, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 có bề rộng W_2 lớn hơn so với bề rộng W_1 của ống dẫn sáng thứ nhất 73. Cần lưu ý rằng, thuật ngữ “bề rộng” có nghĩa là kích thước theo hướng vuông góc với tiếp tuyến của mép trên hoặc mép dưới của bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Theo cách khác, thuật ngữ “bề rộng” có nghĩa là kích thước theo hướng vuông góc với tiếp tuyến của mép trên hoặc mép dưới của ống dẫn sáng thứ nhất 73 khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Theo cách khác nữa, thuật ngữ “bề rộng” có nghĩa là kích thước theo hướng lên - xuống của phương tiện khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Ống dẫn sáng thứ nhất 73 có bề rộng W_4 nhỏ hơn so với bề rộng W_3 của hốc trong thứ nhất 65 ít nhất là trong phạm vi của nó gói chùng hốc trong thứ nhất 65. Ống dẫn sáng thứ nhất 73 có bề rộng W_6 nhỏ hơn so với bề rộng W_5 của hốc ngoài thứ nhất 66 ít nhất là trong phạm vi gói chùng hốc ngoài thứ nhất 66.

Bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 được bố trí ở phía trước ống dẫn sáng thứ hai 74. FIG.11 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 và ống dẫn sáng thứ hai 74. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện được thể hiện trên FIG.11, bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 gói chùng ống dẫn sáng thứ hai 74. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ

khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 gói chồng toàn bộ ống dẫn sáng thứ hai 74. Theo cách khác, khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 có thể gói chồng một phần của ống dẫn sáng thứ hai 74. Ống dẫn sáng thứ hai 74 được tạo hình dạng để hẹp hơn so với bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62. Nói cách khác, bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 có bề rộng W12 lớn hơn so với bề rộng W11 của ống dẫn sáng thứ hai 74. Ống dẫn sáng thứ hai 74 có bề rộng W14 nhỏ hơn so với bề rộng W13 của hốc trong thứ hai 69 ít nhất là trong phạm vi của nó gói chồng hốc trong thứ hai 69. Ống dẫn sáng thứ hai 74 có bề rộng W16 nhỏ hơn so với bề rộng W15 của hốc ngoài thứ hai 70 ít nhất là trong phạm vi của nó gói chồng hốc ngoài thứ hai 70.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án này được giải thích trên đây, ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng 75 được dẫn hướng bởi ống dẫn sáng thứ nhất 73. Vì điều này, ngay cả khi phần đèn vị trí thứ nhất 37 có hình dạng kéo dài, nguồn sáng 75 được ngăn chặn việc bị gia tăng về số lượng. Hơn nữa, ánh sáng được phát ra từ ống dẫn sáng thứ nhất 73 được khuếch tán bởi bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất 73. Theo đó, nguồn sáng 75 và ống dẫn sáng thứ nhất 73 có thể được ngăn chặn việc bị gia mở rộng và đồng thời, phần đèn vị trí thứ nhất 37 có thể được tăng cường về khả năng phân biệt. Giống như với phần đèn vị trí thứ nhất 37, phần đèn vị trí thứ hai 38 cũng có thể được tăng cường về khả năng phân biệt.

Ánh sáng được phát ra từ ống dẫn sáng thứ nhất 73 được khuếch tán bởi bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và rồi bị chặn ở phần che sáng thứ nhất 67. Vì điều này, như được thể hiện trên FIG.2, khi bật sáng phần đèn vị trí thứ nhất 37, ánh sáng của phần đèn vị trí thứ nhất 37 được chia ra bên phải và bên trái, trong lúc bị chặn sáng ở vị trí của phần che sáng thứ nhất 67. Theo đó, phần đèn vị trí thứ nhất 37 xuất hiện cứ như nó được tạo nên bởi nhiều đèn. Vì điều này, phần đèn vị trí thứ nhất 37 có thể được tăng cường về khả năng phân biệt mà không làm gia tăng số lượng của các nguồn sáng. Giống như với phần đèn vị trí thứ nhất 37, phần đèn vị trí thứ hai 38 cũng có thể được tăng cường về khả năng phân biệt.

Một phương án của sáng chế đã được giải thích trên đây. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở phương án được mô tả trên đây và nhiều thay đổi khác nhau có thể được thực hiện.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 không bị giới hạn ở phương tiện giao thông kiểu scutor và theo cách khác, có thể là kiểu khác của phương tiện giao thông như xe gắn máy chẳng hạn. Kết cấu của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 có thể có kết cấu với sàn để chân phẳng được bố trí giữa yên 5 và tấm chắn chân 22. Sàn để chân phẳng có thể là phẳng toàn bộ theo hướng phải - trái của phương tiện của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1.

Số lượng của các bánh trước không bị giới hạn ở một và theo cách khác, có thể là nhiều hơn một. Số lượng của các bánh sau không bị giới hạn ở một và theo cách khác, có thể là nhiều hơn một. Kết cấu của khung thân phương tiện 2 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, hình dạng của khung dưới 12, khung thấp 13, hoặc khung sau 14 có thể được thay đổi. Kết cấu của tấm che trước 21 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi.

Kết cấu của cụm đèn trước 30 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, ở phần đèn trước 31, cách bố trí của các đèn chiếu xa và các đèn chiếu gần có thể được thay đổi từ cách bố trí được mô tả trên đây. Vỏ che trong suốt 34 không bị giới hạn ở bộ phận liền khối và theo cách khác, có thể được chia thành nhiều bộ phận. Hộp đèn 33 không bị giới hạn ở bộ phận liền khối và theo cách khác, có thể được chia thành nhiều bộ phận. Các phần che thứ nhất 63 và thứ hai 64 có thể được tách biệt với nhau. Các phần đỡ thứ nhất 76 và thứ hai 77 có thể được tách biệt với nhau.

Kết cấu của phần đèn vị trí 32 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, hình dạng hoặc cách bố trí của bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất 61 và ống dẫn sáng thứ nhất 73 có thể được thay đổi. Hình dạng hoặc cách bố trí của bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai 62 và ống dẫn sáng thứ hai 74 có thể được thay đổi. Nguồn sáng 75 có thể không được dùng chung giữa phần đèn vị trí thứ nhất 37 và phần đèn vị trí thứ hai 38. Nguồn sáng có thể được bố trí cho mỗi phần đèn trong số các phần đèn vị trí thứ nhất 37 và thứ hai 38. Hình dạng hoặc cách bố trí của các phần che sáng thứ nhất 67 và thứ hai 71 có thể được thay đổi. Theo cách khác, các phần che sáng thứ nhất 67 và thứ hai 71 có thể được bỏ qua.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) bao gồm:

ống cổ (11);

cơ cấu lái (3) được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ (11);

bánh trước (4) được đỡ theo cách quay được bởi cơ cấu lái (3);

tấm che trước (21) được bố trí ở phía trước ống cổ (11); và

cụm đèn trước (30) được bố trí ở tấm che trước (21), trong đó:

cụm đèn trước (30) gồm:

phần đèn trước (31),

phần đèn vị trí thứ nhất (37),

hộp đèn (33) giữ phần đèn trước (31) và phần đèn vị trí thứ nhất (37), và

vỏ che trong suốt (34) được bố trí ở phía trước phần đèn trước (31) và phần đèn vị trí thứ nhất (37) theo hướng trước - sau của phương tiện, vỏ che trong suốt (34) cho phép ánh sáng truyền qua đó,

phần đèn vị trí thứ nhất (37) được bố trí phía trên phần đèn trước (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện, và

phần đèn vị trí thứ nhất (37) gồm:

nguồn sáng,

ống dẫn sáng thứ nhất (73) được bố trí phía sau vỏ che trong suốt (34) theo hướng trước - sau của phương tiện, ống dẫn sáng thứ nhất (73) kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt (34), ống dẫn sáng thứ nhất (73) dẫn hướng ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng, và

bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất (61) được bố trí phía sau vỏ che trong suốt theo hướng trước - sau của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất (61) kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt (34), khác biệt bởi bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất được bố trí ở phía trước ống dẫn sáng thứ nhất (73) và bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất (61) có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ nhất (73).

2. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) theo điểm 1, trong đó phần

đèn vị trí thứ nhất (37) còn gồm phần che sáng thứ nhất (67) chia bên phải và bên trái bộ khuếch tán ánh sáng thứ nhất (61) theo hướng phải - trái của phương tiện.

3. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) theo điểm 1 hoặc 2, trong đó phần đèn vị trí thứ nhất (37) tiếp giáp mép trên của phần đèn trước (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện.

4. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 3, trong đó phần đèn trước (31) gồm:

phần đèn trước thứ nhất (35) kéo dài sang trái theo hướng phải - trái của phương tiện và chệch lên phía trên theo hướng lên - xuống của phương tiện từ phần giữa của tấm che trước (21), và

phần đèn trước thứ hai (36) kéo dài sang phải theo hướng phải - trái của phương tiện và chệch lên phía trên theo hướng lên - xuống của phương tiện từ phần giữa của tấm che trước (21),

phần đèn vị trí thứ nhất (37) được bố trí phía trên phần đèn trước thứ nhất (35) theo hướng lên - xuống của phương tiện, và

cụm đèn trước (30) còn gồm phần đèn vị trí thứ hai (38) được bố trí phía trên phần đèn trước thứ hai (36) theo hướng lên - xuống của phương tiện.

5. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) theo điểm 4, trong đó phần đèn vị trí thứ hai (38) gồm:

ống dẫn sáng thứ hai (74) được bố trí phía sau vỏ che trong suốt (34) theo hướng trước - sau của phương tiện, ống dẫn sáng thứ hai (74) kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt (34), và

bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai (62) được bố trí phía sau vỏ che trong suốt (34) và ở phía trước ống dẫn sáng thứ hai (74) theo hướng trước - sau của phương tiện, bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai (62) kéo dài dọc theo chiều dọc của vỏ che trong suốt (34), bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai (62) có bề rộng lớn hơn so với ống dẫn sáng thứ hai (74).

6. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên (1) theo điểm 5, trong đó phần đèn vị trí thứ hai (38) còn gồm phần che sáng thứ hai (71) chia bên phải và bên trái bộ khuếch tán ánh sáng thứ hai (62) theo hướng phải - trái của phương tiện.

7. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (1) theo điểm 5 hoặc 6, trong đó phần đèn vị trí thứ hai (38) tiếp giáp mép trên của phần đèn trước (31) theo hướng lên - xuống của phương tiện.

8. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 5 đến 7, trong đó nguồn sáng được bố trí giữa ống dẫn sáng thứ nhất (73) và ống dẫn sáng thứ hai (74) theo hướng phải - trái của phương tiện.

9. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (1) theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 4 đến 8, trong đó phần đèn trước thứ nhất (35) gồm:

đèn trong thứ nhất (45) gồm nguồn sáng trong thứ nhất (49), và

đèn ngoài thứ nhất (46) gồm nguồn sáng ngoài thứ nhất (50), đèn ngoài thứ nhất (46) được bố trí ở bên trái của đèn trong thứ nhất (45),

phần đèn trước thứ hai (36) gồm:

đèn trong thứ hai (47) gồm nguồn sáng trong thứ hai (51), và

đèn ngoài thứ hai (48) gồm nguồn sáng ngoài thứ hai (52), đèn ngoài thứ hai (48) được bố trí ở bên phải của đèn trong thứ hai (47) theo hướng phải - trái của phương tiện.

10. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (1) theo điểm 9, trong đó đèn trong thứ nhất (45) và đèn trong thứ hai (47) là các đèn chiếu gần, và

đèn ngoài thứ nhất (46) và đèn ngoài thứ hai (48) là các đèn chiếu xa.

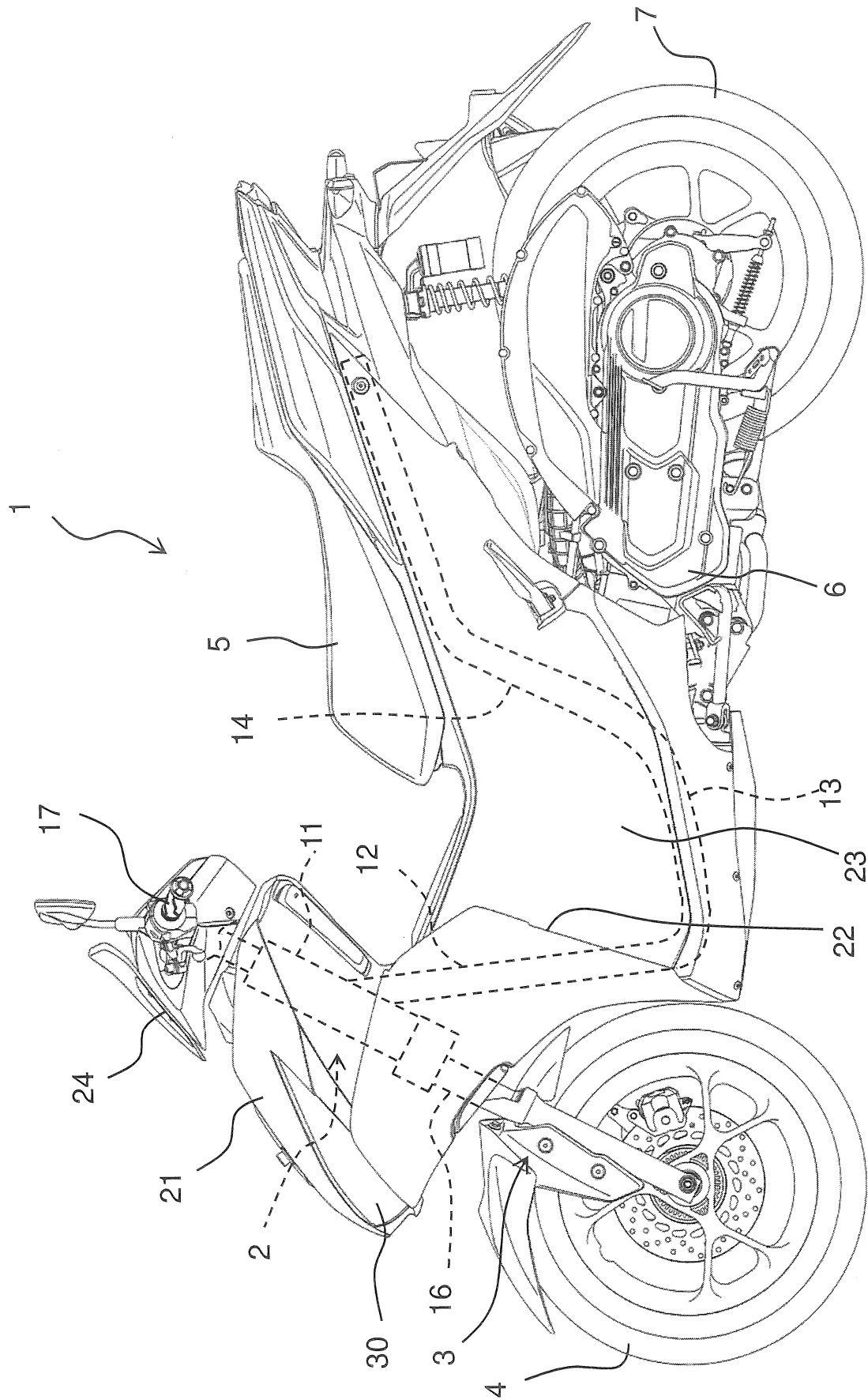


FIG. 1

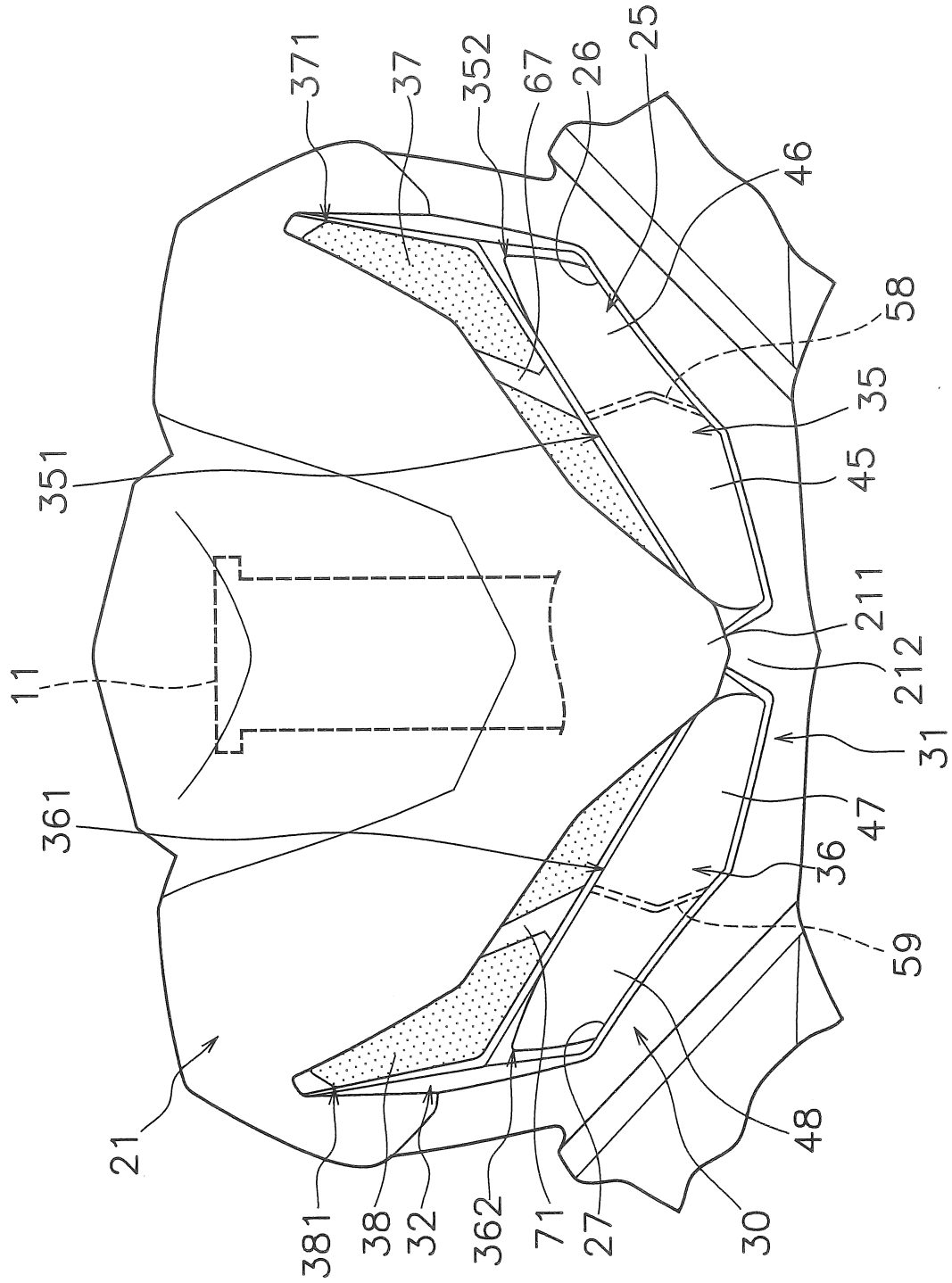


FIG. 2

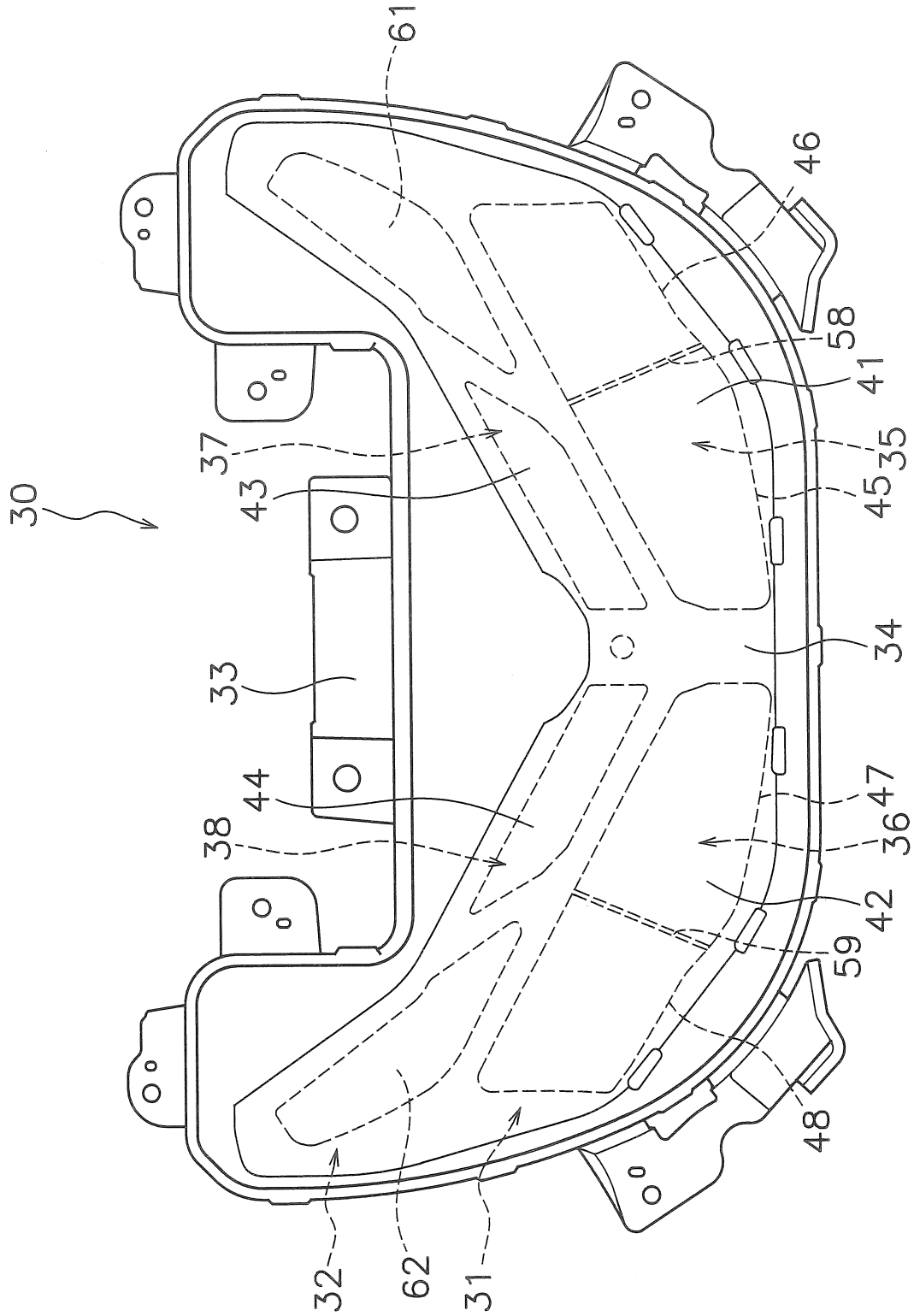


FIG. 3

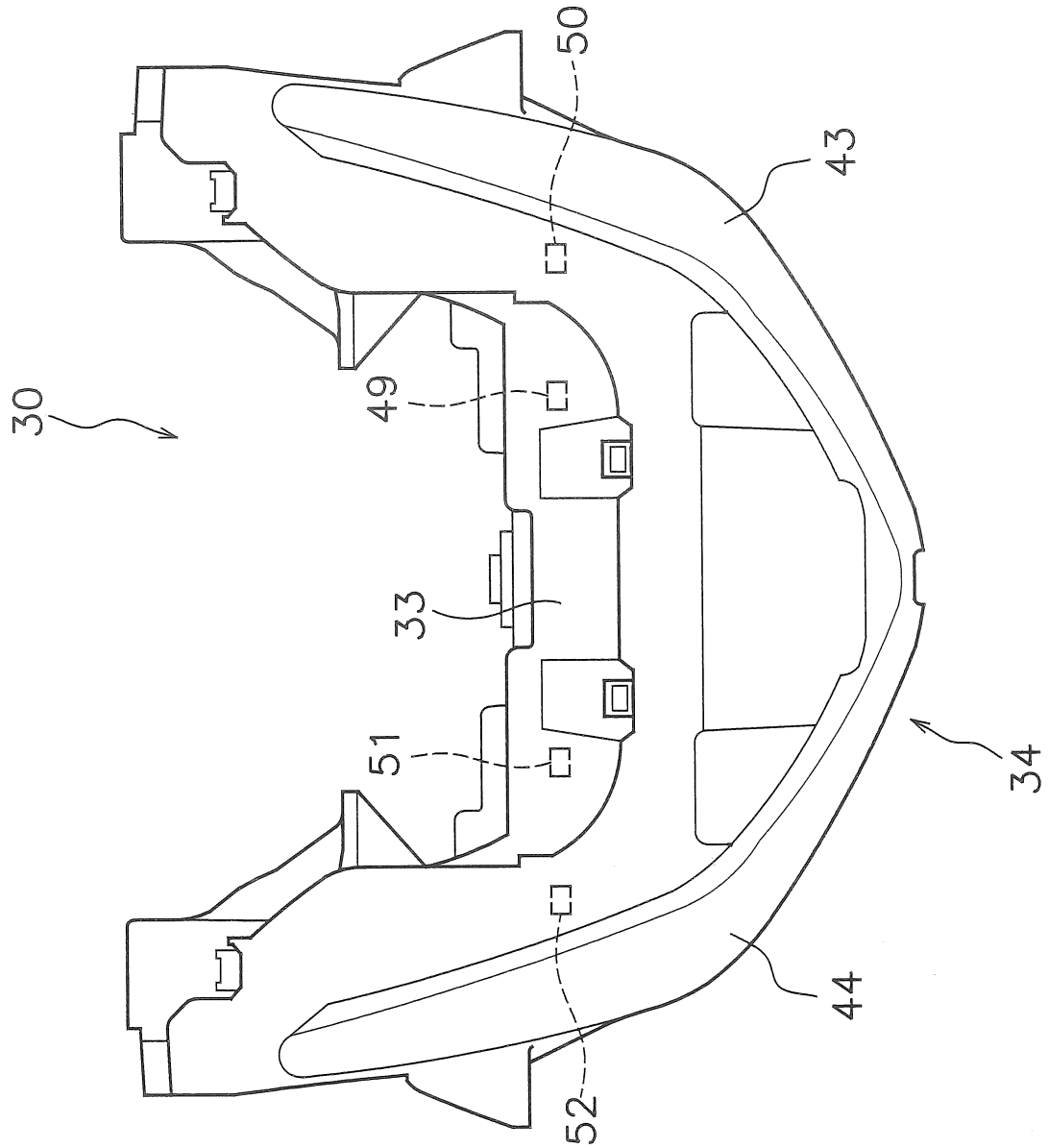


FIG. 4

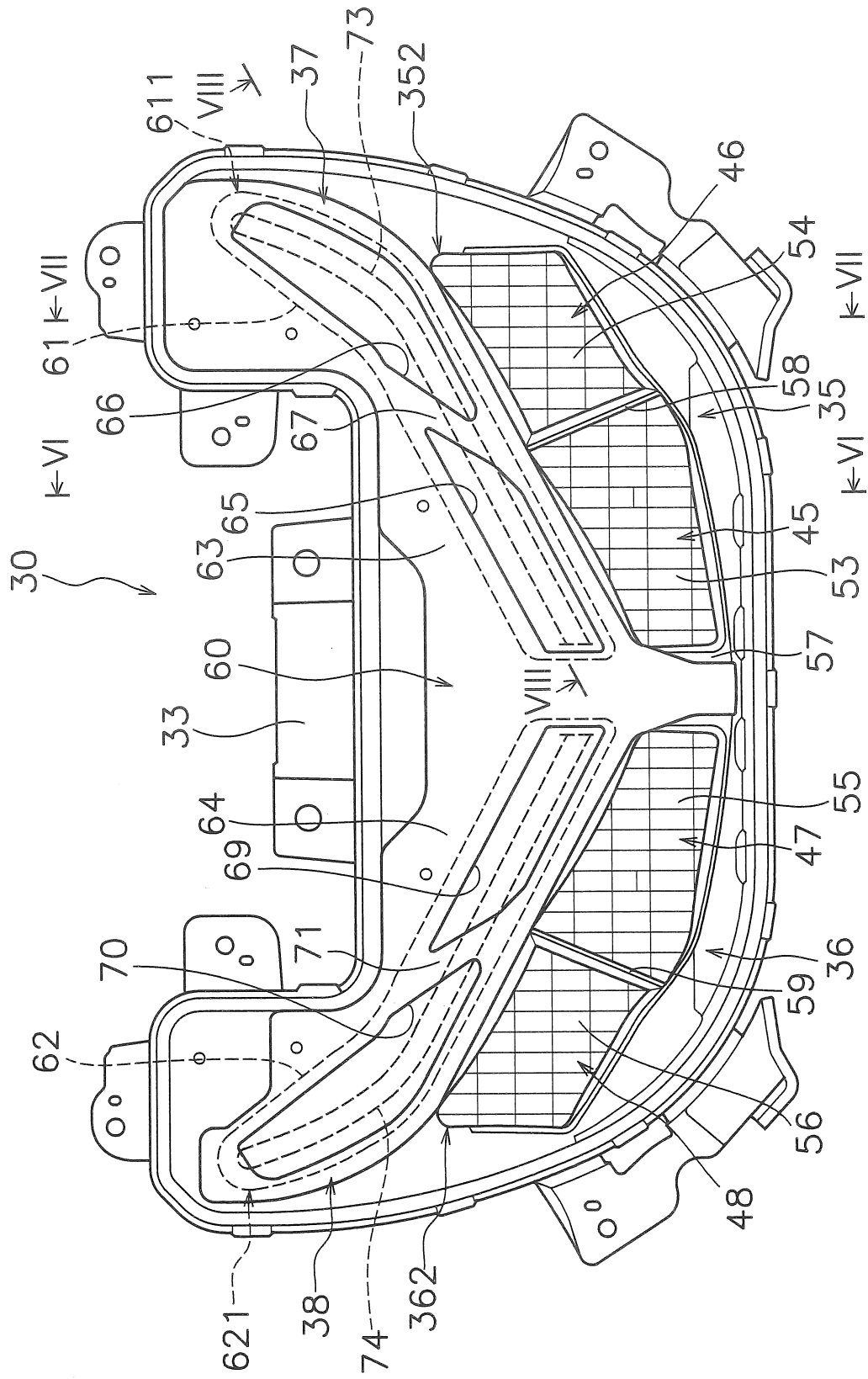


FIG. 5

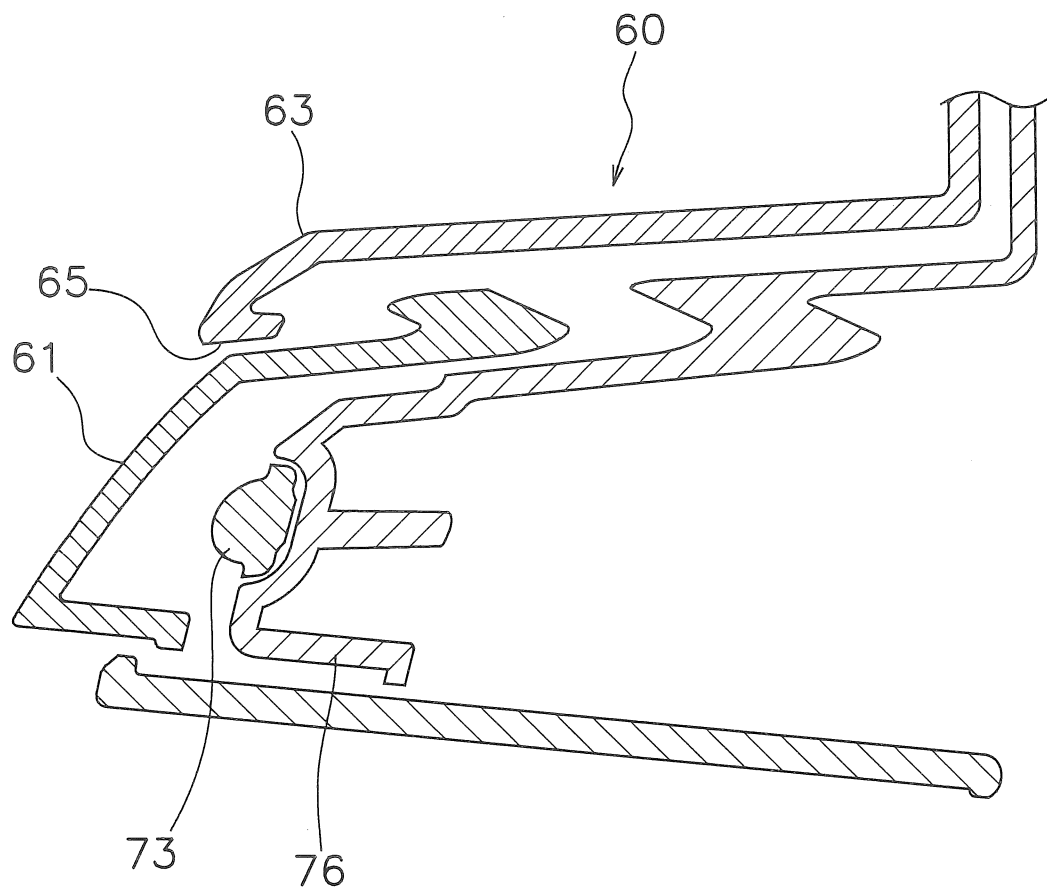


FIG. 6
-24-

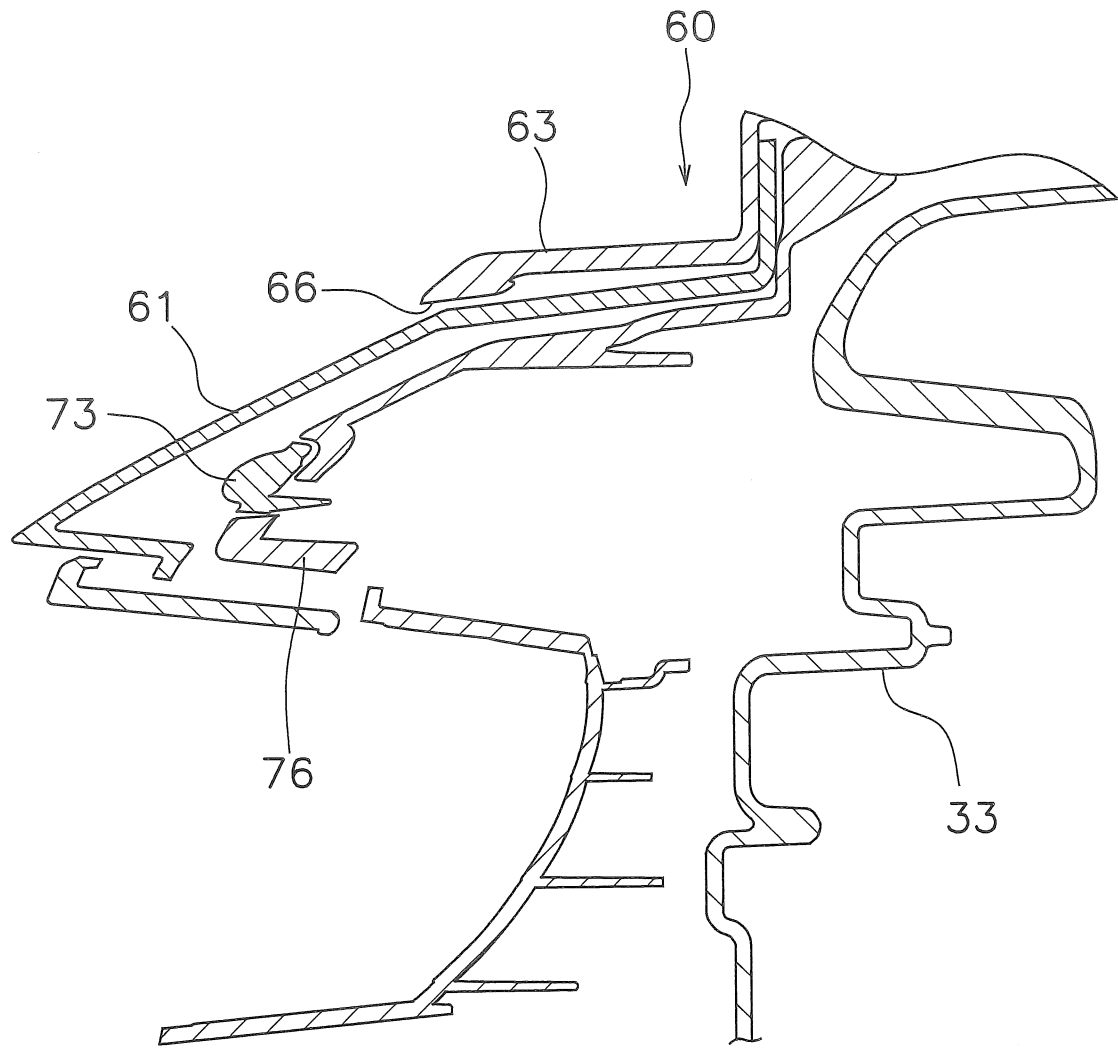


FIG. 7
-25-

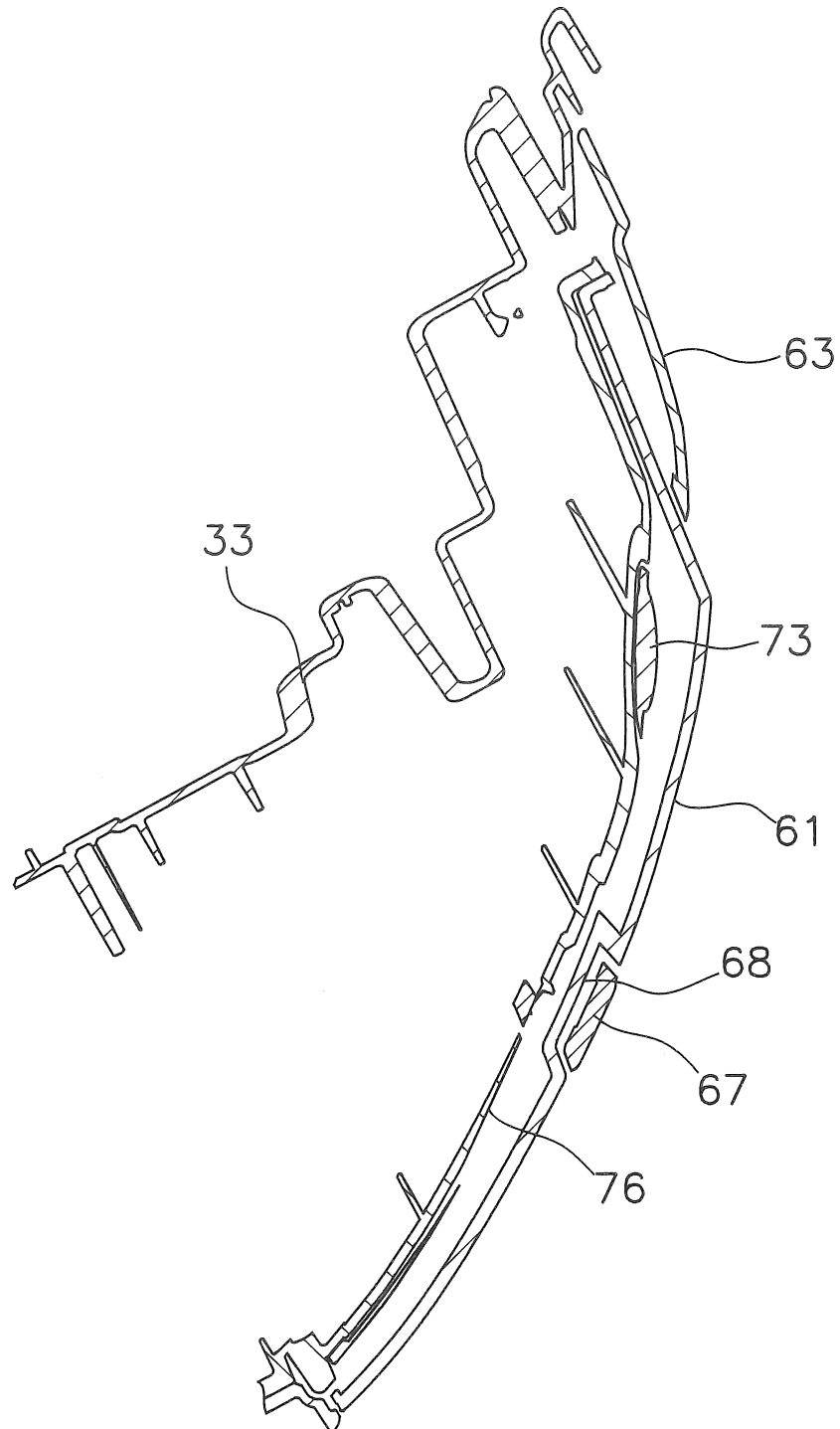


FIG. 8

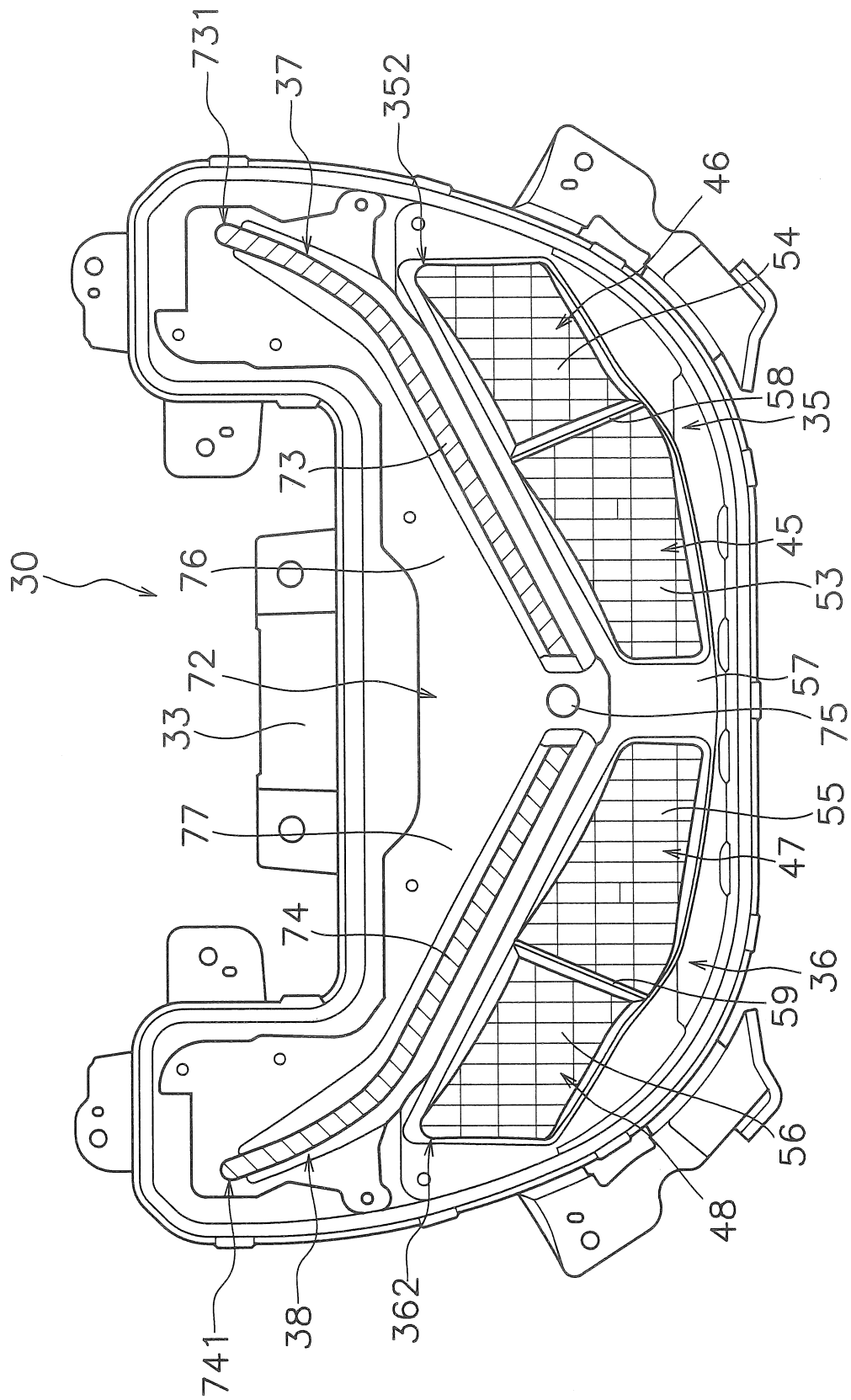


FIG. 9

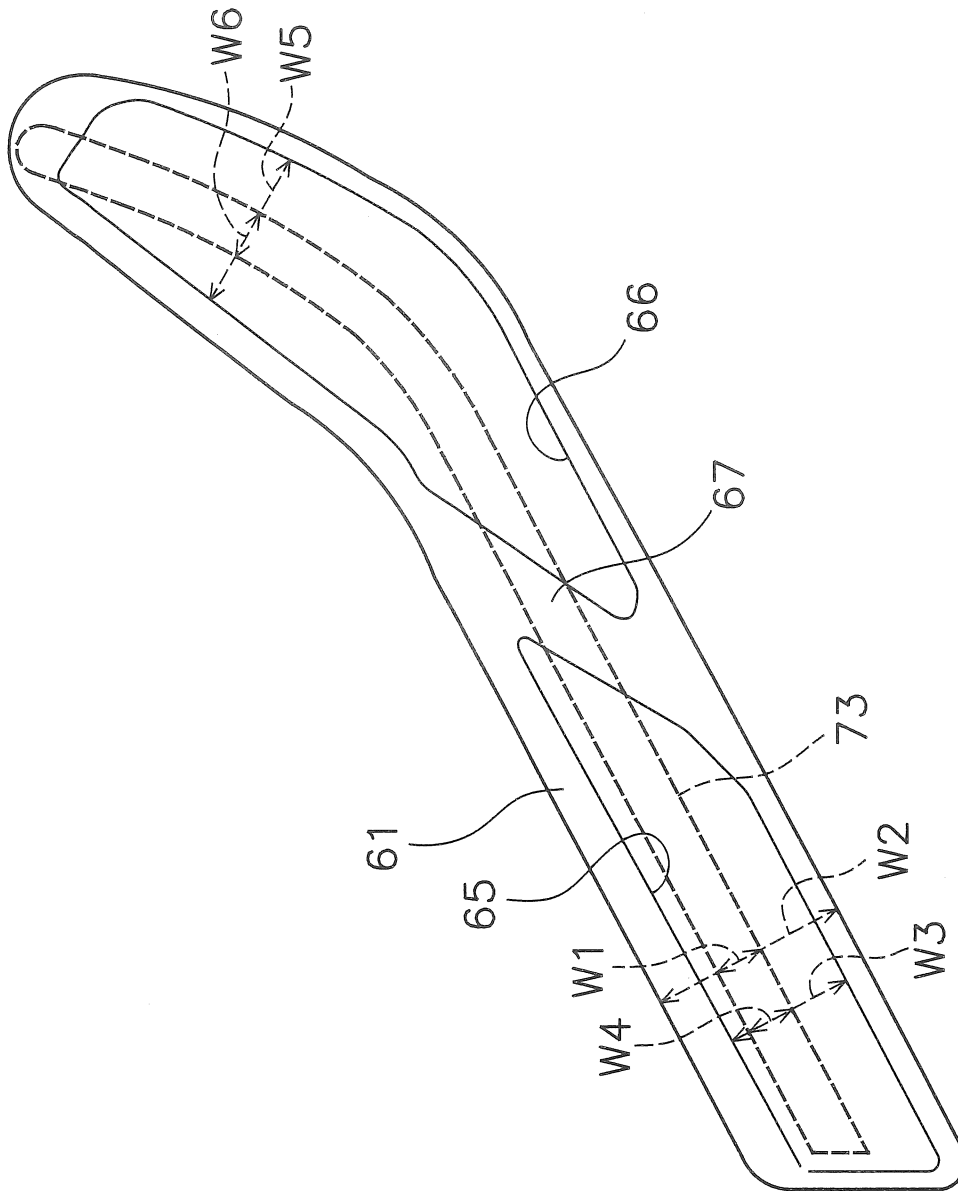


FIG. 10

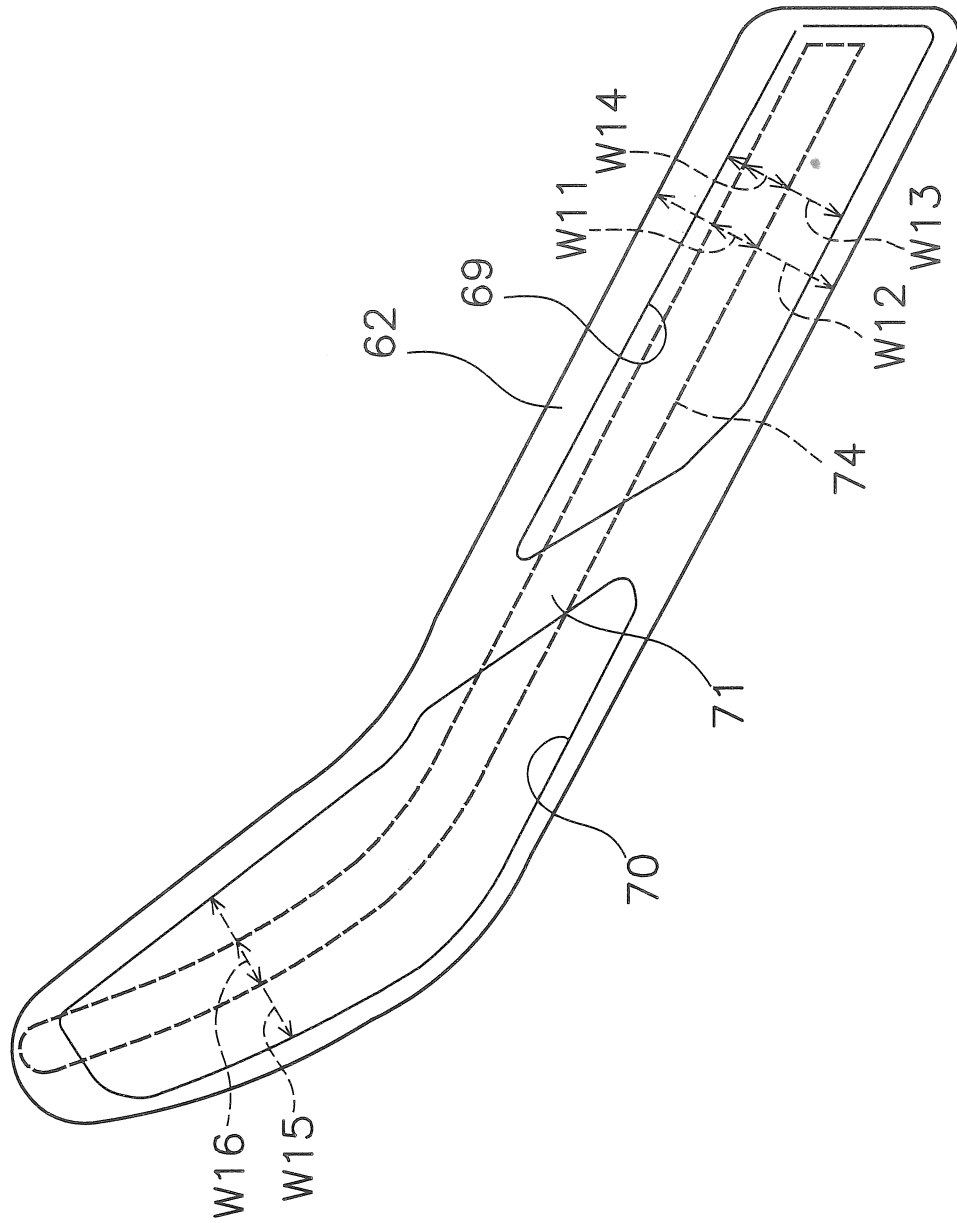


FIG. 11